

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	30,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.1%	3.6%	15.5%

DT thuần	2024	YoY
3,019		▼ 112
tỷ VNĐ		▼ 3.6%

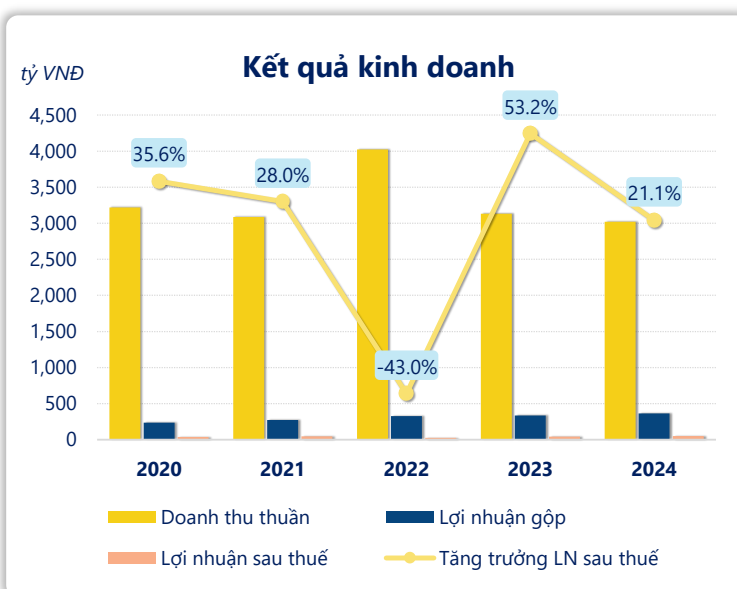
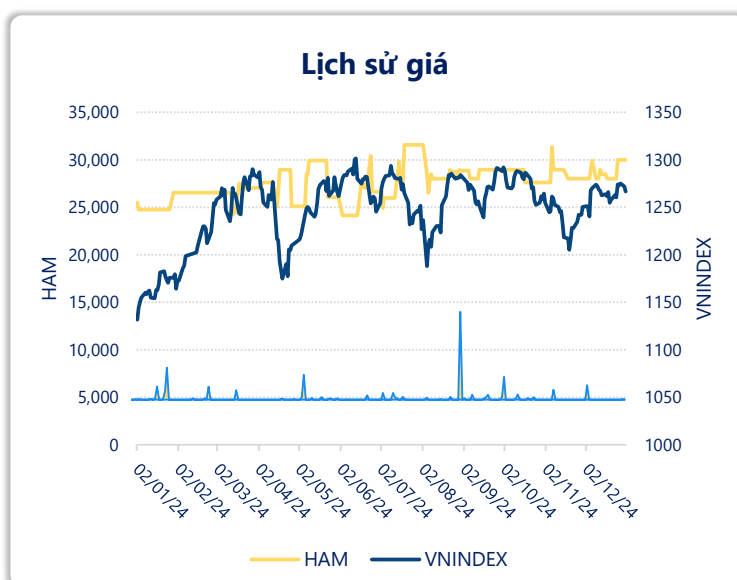
LN gộp	2024	YoY
364		▲ 31.0
tỷ VNĐ		▲ 9.3%

LN thuần	2024	YoY
46.8		▲ 5.70
tỷ VNĐ		▲ 14.0%

LN sau thuế	2024	YoY
48.7		▲ 8.50
tỷ VNĐ		▲ 21.1%

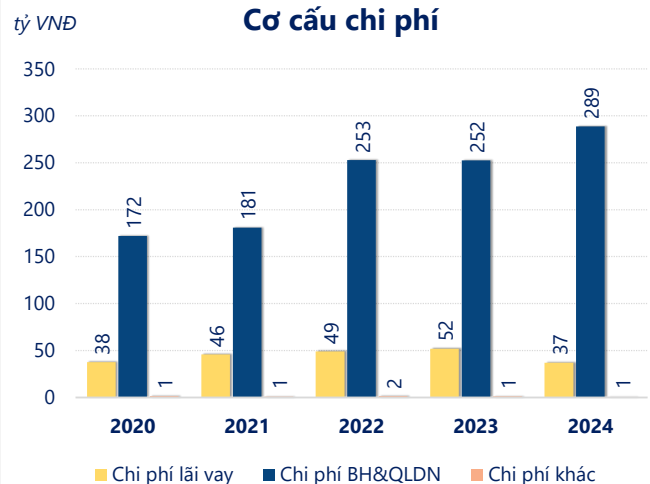
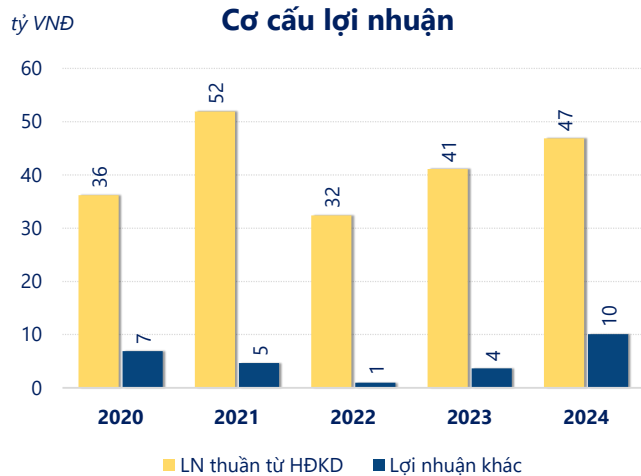
ROE	2024	+/- YoY
15.5%		▲ 0.8%

ROA	2024	+/- YoY
3.5%		▲ 0.7%



Kết quả kinh doanh **HAM** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **3,019** tỷ đồng **giảm 3.57%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 21.1%** đạt **48.72** tỷ đồng.

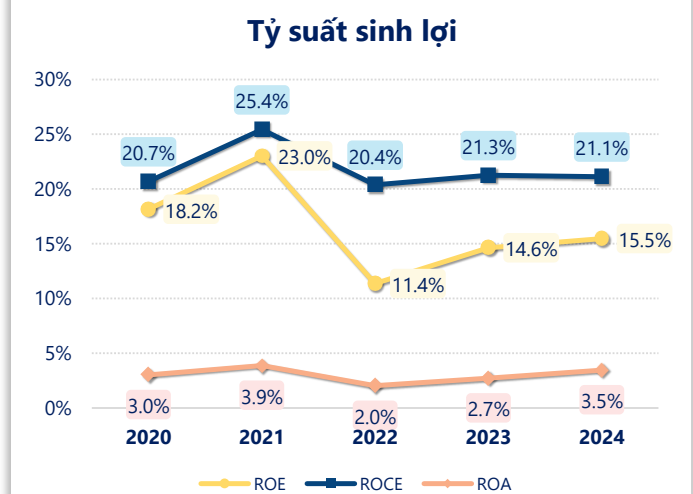
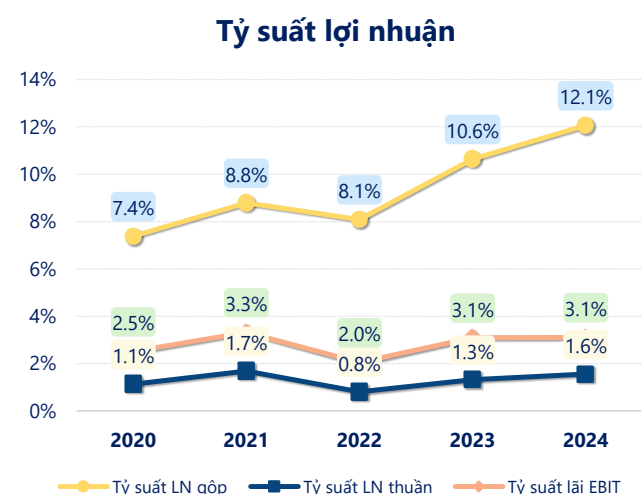
Mặc dù doanh thu thuần sụt giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** đạt **15.5%**. Cho thấy hiệu quả hoạt động của công ty được tối ưu.



Năm **2024**, **HAM** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **46.84** tỷ đồng, **tăng lên 5.74** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (41.69 tỷ đồng) là 5.15 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **36.91** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **288.8** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.69** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của HAM năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **15.5%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



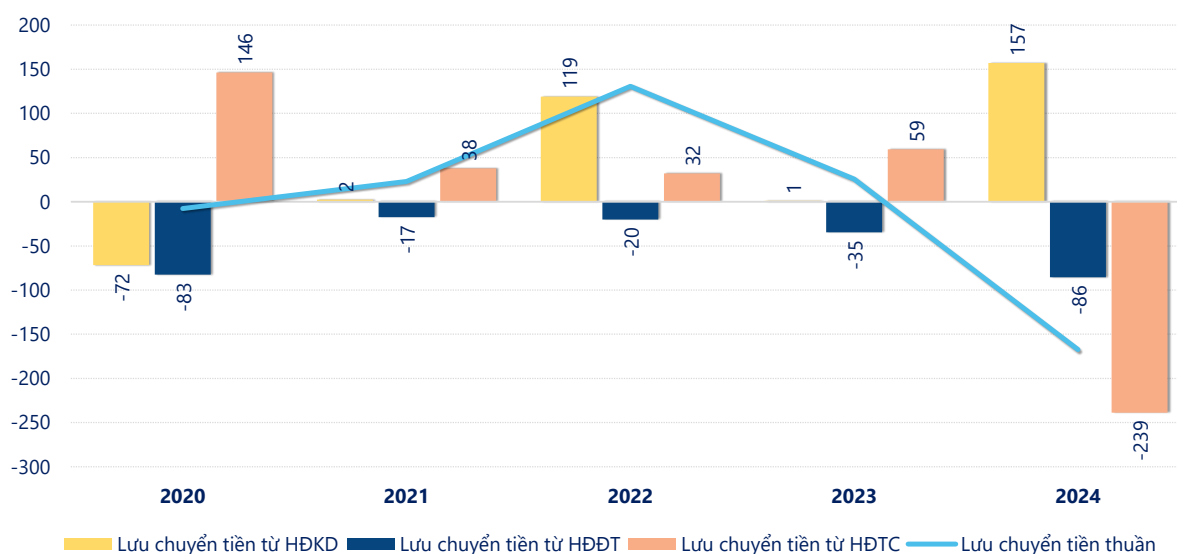
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	3,219	3,088	4,022	3,131	3,019
Giá vốn hàng bán	2,981	2,816	3,696	2,798	2,655
Lợi nhuận gộp	238	271	325	333	364
Doanh thu HĐTC	7.24	10.5	10.6	14.1	11.0
Chi phí TC	36.6	48.7	50.4	53.6	39.5
Chi phí lãi vay	37.6	45.7	49.0	51.8	36.9
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	130	133	197	188	203
Chi phí QLDN	42.5	47.6	56.0	64.2	86.3
LN thuần từ HĐKD	36.2	51.9	32.4	41.1	46.8
Lợi nhuận khác	6.91	4.67	0.99	3.66	10.1
LN trước thuế	43.1	56.6	33.4	44.8	56.9
Lợi nhuận sau thuế	36.0	46.1	26.3	40.2	48.7
LNST của CĐ cty mẹ	31.2	44.5	24.7	35.0	41.7

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của HAM bằng **-167.3** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (25.61 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **157.1** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-85.55** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-238.9** tỷ đồng.